

Số: /BC-TrMN

Trung Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2026

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2025 - 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 57/KH-TrMN ngày 12/12/2025 của Trường Mầm non Trung Sơn về việc bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả học tập bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) của cán bộ quản lý và giáo viên mầm non. Trường Mầm non Trung Sơn Báo cáo kết quả công tác học tập BDTX của nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

#### **I. Đặc điểm tình hình**

Tổng số CBQL, giáo viên tham gia BDTX: 44 đồng chí

- CBQL: 03/03

- Giáo viên: 41/45

- Miễn BDTX: 04 đồng chí (03 nghỉ thai sản, 01 nghỉ hưu)

+ Đồng chí: Bùi Thị Thu - Nghỉ hưu

+ Đồng chí: Mai Thị Mỹ Chi - Nghỉ thai sản

+ Đồng chí: Nguyễn Hồng Nhung - Nghỉ thai sản

+ Đồng chí: Nguyễn Thanh Thủy - Nghỉ thai sản

- 100% CBQL, giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX cá nhân và đăng ký trên hệ thống TEMIS.

#### **II. Kết quả thực hiện**

##### **1. Công tác triển khai**

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch BDTX cụ thể, triển khai đầy đủ đến toàn thể CBQL, giáo viên.

- Tổ chức thực hiện linh hoạt các hình thức bồi dưỡng: trực tiếp, trực tuyến, sinh hoạt chuyên môn, tự học.

- Bố trí CBQL, giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Phát huy vai trò giáo viên cốt cán trong việc hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp.

##### **2. Kết quả thực hiện nội dung bồi dưỡng**

###### **2.1. Nội dung bồi dưỡng 01**

- CBQL vận dụng hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với thực tế nhà trường.

- Giáo viên nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức nghề nghiệp; thực hiện đúng quy định chuyên môn.

- 100% giáo viên tham gia nắm được quy trình sàng lọc, phát hiện sớm trẻ khuyết tật; bước đầu áp dụng vào thực tế tại lớp.

- Nâng cao năng lực xây dựng và phát triển chương trình giáo dục mầm non theo hướng linh hoạt, phù hợp với điều kiện địa phương.

- Hoạt động dự giờ, tham quan học tập được tổ chức nghiêm túc; mỗi giáo viên tham gia ít nhất 2–3 tiết dự giờ/năm, qua đó rút kinh nghiệm và cải tiến phương pháp giảng dạy.

## **2.2. Nội dung bồi dưỡng 02**

### **\* Giáo dục nghệ thuật**

- Giáo viên biết tổ chức hoạt động âm nhạc, tạo hình theo hướng phát huy tính sáng tạo của trẻ.

- Tăng cường sử dụng nguyên vật liệu mở trong hoạt động tạo hình.

### **\* Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**

- 100% giáo viên biết sử dụng các phần mềm cơ bản trong soạn giảng.

- Khoảng 70–80% giáo viên xây dựng được học liệu số (video, bài giảng điện tử, hình ảnh minh họa).

- CBQL sử dụng hiệu quả hệ thống TEMIS và các nền tảng quản lý.

### **\* Làm quen tiếng Anh**

- Giáo viên biết tổ chức các hoạt động đơn giản giúp trẻ tiếp cận tiếng Anh qua bài hát, trò chơi.

- Tăng cường môi trường giao tiếp tiếng Anh trong lớp học.

### **\* Kỹ năng đảm bảo an toàn cho trẻ**

- 100% CBQL, GV được trang bị kỹ năng xử lý tình huống, phòng chống bạo hành, tai nạn thương tích.

- Nhà trường không xảy ra vụ việc mất an toàn nghiêm trọng.

### **\* Phối hợp với phụ huynh:**

- Giáo viên chủ động tư vấn, trao đổi với cha mẹ trẻ.

- 100% lớp thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

## **2.3. Nội dung bồi dưỡng 03**

### **\* Đối với cán bộ quản lý**

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường theo hướng đổi mới.

- Biết xây dựng kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học khoa học, phù hợp thực tiễn.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ, hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên hiệu quả hơn.

### **\* Đối với giáo viên**

- Nâng cao năng lực xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với trẻ và bối cảnh địa phương.

- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử với trẻ được cải thiện rõ rệt (thân thiện, tôn trọng, lấy trẻ làm trung tâm).

- Giáo viên chủ động đổi mới phương pháp dạy học, tổ chức hoạt động linh hoạt, sáng tạo.

### **3. Hình thức bồi dưỡng**

- Tự học, tự nghiên cứu
- Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học
- Dự giờ, hội giảng, chuyên đề
- Bồi dưỡng trực tuyến qua TEMIS
- Tập huấn trực tiếp và kết hợp trực tuyến
- Đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, phù hợp thực tế.

### **4. Kết quả kiểm tra, đánh giá**

- 100% CBQL, GV hoàn thành các bài kiểm tra, bài thu hoạch theo quy định.
- Kết quả bài kiểm tra
  - + Xếp loại giỏi: 65,9%
  - + Xếp loại khá - giỏi: 29,5%
  - + Xếp loại khá: 4,6%
  - + Không có trường hợp không đạt yêu cầu
- Hồ sơ BDTX của CBQL, GV được lưu trữ đầy đủ trên hệ thống và tại nhà trường.

- Xếp loại kết quả: 100% CBQLGV hoàn thành kế hoạch BDTX.

### **5. Mức độ vận dụng sau bồi dưỡng**

- Trên 80% giáo viên vận dụng hiệu quả kiến thức đã học vào thực tế giảng dạy.
- Chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ được nâng lên rõ rệt.
- Môi trường giáo dục trong nhà trường ngày càng thân thiện, an toàn, hiện đại.
- Đội ngũ CBQL, GV có sự chuyển biến tích cực về năng lực chuyên môn và tinh thần đổi mới.

## **III. Đánh giá chung**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác BDTX được nhà trường triển khai nghiêm túc, đúng kế hoạch, bám sát các văn bản chỉ đạo của ngành.
- 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia đầy đủ các nội dung bồi dưỡng theo quy định; có ý thức trách nhiệm cao trong học tập và rèn luyện.
- Nội dung bồi dưỡng thiết thực, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non và nhu cầu thực tế của đội ngũ.
- Hình thức bồi dưỡng đa dạng, linh hoạt (trực tiếp, trực tuyến, sinh hoạt chuyên môn, tự học...), tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia.
- Đội ngũ giáo viên có sự chuyển biến tích cực về năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm; biết vận dụng kiến thức đã học vào thực tế giảng dạy, chăm sóc và giáo dục trẻ.
- Công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý có nhiều tiến bộ.

- Công tác kiểm tra, đánh giá BDTX được thực hiện nghiêm túc, khách quan; hồ sơ lưu trữ đầy đủ, đúng quy định.

## **2. Tồn tại**

- Một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và xây dựng học liệu số.

- Kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn ở một số giáo viên chưa linh hoạt, hiệu quả chưa cao. Việc tự học, tự bồi dưỡng của một bộ phận giáo viên chưa thật sự chủ động.

- Thời gian dành cho nghiên cứu chuyên sâu, trao đổi chuyên môn còn hạn chế do khối lượng công việc nhiều.

- Một số nội dung bồi dưỡng còn dàn trải, chưa đi sâu vào các vấn đề khó, trọng tâm.

## **3. Nguyên nhân**

- Khối lượng công việc chăm sóc, giáo dục trẻ lớn, thời gian dành cho bồi dưỡng còn hạn chế.

- Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng bộ.

- Một số nội dung bồi dưỡng mới, yêu cầu cao (chuyển đổi số, giáo dục STEM...) nên giáo viên cần thời gian để thích ứng.

- Một số giáo viên chưa thực sự chủ động trong tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ.

- Trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của đội ngũ chưa đồng đều.

## **IV. Phương hướng năm học 2026 - 2027**

- Tiếp tục triển khai BDTX đúng quy định, đảm bảo 100% CBQL, giáo viên tham gia và hoàn thành.

- Đổi mới nội dung bồi dưỡng theo hướng thiết thực, tập trung vào chuyển đổi số, giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và nâng cao năng lực chuyên môn.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng linh hoạt: trực tuyến, sinh hoạt chuyên môn, dự giờ, hội giảng.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao năng lực xây dựng học liệu số cho giáo viên.

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá gắn với kết quả BDTX và chuẩn nghề nghiệp.

Trên đây là Báo cáo kết quả học tập bồi dưỡng thường xuyên của Trường Mầm non Trung Sơn năm học 2025 - 2026./.

### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-XH phường (để bc);
- CBVGNV;
- Lưu HS, VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Vũ Thị Hương Giang**



